

Số: 05/2021/QĐST-KDTM

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bích Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Khel

2. Ông Phan Văn Tạo

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N. Địa chỉ: Số H, đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Dương Thị Phụng N – Cán bộ pháp chế Ngân hàng N - Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng; Trú tại số H, đường Trần Hưng Đ, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền số 814/GUQ-NHNoST-TH ngày 10 tháng 5 năm 2021 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng).

- Bị đơn: Công ty B Sóc Trăng. Địa chỉ: Số N đường B, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trần Tuấn H, sinh năm: 1950. Địa chỉ: Số M đường Trần Bình T, khóm M, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2021).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Công ty C Sóc Trăng. Địa chỉ: Số N1 đường B đường B, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

+ Công ty Vạn P. Địa chỉ: Số B đường B đường B, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

+ Công ty Đại C. Địa chỉ: Số S đường B, phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

+ Công ty Huỳnh N. Địa chỉ: Số T đường B phường B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty C Sóc Trăng; Công ty Vạn P; Công ty Đại C; Công ty Huỳnh N: Ông Trần Tuấn H, sinh năm: 1950. Địa chỉ: Số M đường Trần Bình T, khóm M, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Văn bản ủy quyền cùng ngày 04/5/2021).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng N là bà Dương Thị Phụng N và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Tuấn H thống nhất số tiền gốc, lãi bị đơn Công ty B Sóc Trăng còn nợ Ngân hàng N tính đến ngày 10/5/2021 tổng cộng là 39.977.379.589 đồng, trong đó: gốc quá hạn 34.126.000.000 đồng, lãi trong hạn là 5.658.952.274 đồng, lãi quá hạn 192.427.315 đồng của Hợp đồng cấp tín dụng số 7600-LAV-201901073 ký ngày 20 tháng 09 năm 2019; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 01/HĐSĐBS ngày 22/01/2020; hợp đồng sửa đổi bổ sung hợp đồng tín dụng số 02/HĐSĐBS ngày 11/6/2020; giấy nhận nợ số 7600-LDS-190003151 ngày 20/9/2019; Giấy nhận nợ số 7600-LDS-190003308 ngày 03/10/2019; Giấy nhận nợ số 7600-LDS-190003319 ngày 04/10/2019; Giấy nhận nợ số 7600-LDS-200000282 ngày 22/01/2020;

2.2. Các bên thống nhất phương án trả nợ như sau:

Bị đơn Công ty B Sóc Trăng đồng ý trả cho Ngân hàng N số tiền gốc, lãi tổng cộng tạm tính đến ngày 10/5/2021 tổng cộng là 39.977.379.589 đồng, trong đó: gốc quá hạn 34.126.000.000 đồng, lãi trong hạn là 5.658.952.274 đồng, lãi quá hạn 192.427.315 đồng vào ngày 15/6/2021.

Địa điểm trả nợ: Ngân hàng N – Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng. Địa chỉ: Số H, đường Trần Hưng Đ, phường H, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày 11/5/2021 Công ty B Sóc Trăng còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà Công ty B Sóc Trăng phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng N cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng N.

Khi đến hạn thanh toán nợ theo thỏa thuận, nếu Công ty B Sóc Trăng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ các khoản nợ thì Công ty C Sóc Trăng; Công ty Vạn P; Công ty Đại C; Công ty Huỳnh N đồng ý cho Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là thửa đất số: 413; tờ bản đồ số: 16; diện tích: 810,6 m² đất cơ sở sản xuất, kinh doanh (SKC); tài sản gắn liền với đất: Nhà hàng – Khách sạn; Địa chỉ: Khóm M, Phường

B, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng (Công ty C Sóc Trăng cam kết phần sửa chữa và nâng cấp vẫn thuộc tài sản thế chấp và không liên quan đến quyền lợi của bên thứ ba nào khác và đồng ý phần sửa chữa thêm vẫn thuộc tài sản thế chấp) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BM 739968, số vào sổ: CT000302, do Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 17/01/2013 cho Công ty C Sóc Trăng đại diện đứng tên, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 1049/HĐTC ngày 18 tháng 05 năm 2017 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác số 63/HĐSĐBS ngày 22/01/2020 đã ký giữa Ngân hàng N Chi nhánh tỉnh Sóc Trăng, Công ty C Sóc Trăng và Công ty B Sóc Trăng.

Công ty Vạn P; Công ty Đại C; Công ty Huỳnh N đồng ý di dời tài sản, bàn giao lại nhà và đất nêu trên để đảm bảo thi hành án.

2.3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Số tiền 147.977.380 đồng.

Nguyên đơn Ngân hàng N đồng ý chịu số tiền 73.988.690 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 72.954.900 đồng theo biên lai thu tiền số 0004951 ngày 24/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nguyên đơn Ngân hàng N có trách nhiệm nộp thêm số tiền 1.033.790 đồng.

Bị đơn Công ty B Sóc Trăng đồng ý chịu số tiền 73.988.690 đồng.

2.4. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Số tiền 950.000 đồng nguyên đơn Ngân hàng N đồng ý chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp 950.000 đồng theo phiếu thu số 40/2021 ngày 04/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Ngân hàng N đã nộp đủ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Bích Tuyền